**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN  
Kỷ niệm 111 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và 1981 năm Cuộc khởi nghĩa**

**Hai Bà Trưng  
\*\*\***

          Lịch sử ngày 8-3 bắt đầu từ phong trào nữ công nhân nước Mỹ. Cuối thế kỷ 19, chủ nghĩa tư bản ở Mỹ đã phát triển một cách mạnh mẽ. Nền kỹ nghệ đã thu hút nhiều phụ nữ và trẻ em vào các nhà máy, xí nghiệp. Nhưng bọn chủ tư bản trả lương rất rẻ mạt, giờ giấc làm việc không hạn định cốt sao thu được nhiều sản phẩm cho chúng.

         Căm phẫn trước sự bất công đó, ngày 8/3 năm 1899, nữ công nhân nước Mỹ đã đứng lên đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm. Phong trào bắt đầu từ nữ công nhân ngành dệt và ngành may tại hai thành phố Chi-ca-gô và Nữu Ước. Mặc dù bị bọn tư bản thẳng tay đàn áp, chị em vẫn đoàn kết chặt chẽ, bền bỉ đấu tranh buộc chúng phải nhượng bộ. Cuộc đấu tranh của nữ công nhân Mỹ đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào phụ nữ lao động trên thế giới, đặc biệt phụ nữ ở nước Đức, một nước có nền kỹ nghệ tiên tiến lúc bấy giờ. Trong phong trào đấu tranh giai cấp lúc đó đã xuất hiện hai nữ chiến sỹ lỗi lạc, đó là bà Cla-ra Zet-kin (Đức) và bà Rô-gia Lúc-xăm-bua (Ba Lan). Nhận thức được sự mạnh mẽ và đông đảo của lực lượng lao động nữ và sự cần thiết phải có tổ chức, phải có lãnh đạo để giành thắng lợi cho phong trào phụ nữ nên năm 1907, hai bà đã cùng phối hợp với bà Crup-xkai-a (vợ đồng chí Lê-nin) vận động thành lập Ban "Thư ký phụ nữ quốc tế". Bà Cla-ra Zet-kin được cử làm Bí thư.

           Năm 1910, Đại hội phụ nữ quốc tế Xã hội chủ nghĩa họp tại Cô-pen-ha-gen (Thủ đô nước Đan Mạch) đã quyết định lấy ngày 8/3 làm ngày "Quốc tế phụ nữ", ngày đoàn kết đấu tranh của phụ nữ với những khẩu hiệu:

- Ngày làm 8 giờ.  
- Việc làm ngang nhau.  
- Bảo vệ bà mẹ và trẻ em.

        Từ đó ngày 8/3 trở thành ngày đấu tranh chung của phụ nữ lao động trên toàn thế giới, là ngày biểu dương ý chí đấu tranh của phụ nữ khắp nơi trên thế giới đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội; vì quyền lợi hạnh phúc của phụ nữ và nhi đồng.

Ở nước ta, ngày 8/3 còn là dịp kỷ niệm cuộc Khởi nghĩa Hai Bà Trưng – hai vị nữ anh hùng dân tộc đầu tiên đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ nguyên bờ cõi, giang sơn đất Việt.

    Mùa xuân năm 40, Hai Bà Trưng đã phất cờ khởi nghĩa. Lời hịch thiêng liêng “Đền nợ nước, trả thù nhà” đã nhận được sự hưởng ứng của các Lạc hầu, Lạc tướng, của những người yêu nước ở khắp các thị quận và đông đảo lực lượng là phụ nữ tham gia khởi nghĩa như bà Man Thiện (mẹ của Hai Bà Trưng), bà Lê Chân (Hải Phòng), bà Bát Nàn (Thái Bình), bà Lê Thị Hoa (Thanh Hóa), bà Thánh Thiên (Hà Bắc)…  
             Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng đã lan rộng khắp nơi. Trong một thời gian ngắn, dưới sự lãnh đạo tài tình của Hai Bà, nghĩa quân đã đập tan chính quyền đô hộ. Tên tướng đô hộ là Tô Định phải cải trang bằng cách cắt tóc, cạo râu tìm đường tẩu thoát về nước. Bà Trưng Trắc được các tướng lĩnh và nhân dân suy tôn làm vua. Bà lên ngôi và lấy niên hiệu là Trưng Nữ Vương; đóng đô ở Mê Linh (huyện Mê Linh – tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay).

  Năm 42, nhà Hán lại kéo quân sang xâm lược nước ta. Hai Bà lại một lần nữa ra quân, phất cờ khởi nghĩa. Cuộc khởi nghĩa lần này chỉ kéo dài được 2 năm do thế và lực của ta và địch chênh lệch quá lớn. Hai Bà đã dũng cảm chiến đấu và hy sinh anh dũng để giữ tròn khí tiết của mình, bảo vệ đất nước, bảo vệ dân tộc.

Mặc dù chỉ giành độc lập trong thời gian ngắn nhưng thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng là một bản anh hùng ca bất diệt, thể hiện ý chí độc lập, tự chủ và tinh thần dân tộc cao cả. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng còn là một minh chứng cho sức mạnh lớn lao, khả năng dồi dào của người phụ nữ Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trang sử oanh liệt này sẽ mãi mãi được lưu truyền cho muôn đời con cháu mai sau.

 Hàng năm, vào ngày 6 tháng 2 [**âm lịch**](http://vi.wikipedia.org/wiki/%C3%82m_l%E1%BB%8Bch) là ngày giỗ hay là lễ hội tưởng nhớ Hai BàTrưng. Hai Bà Trưng được coi là anh hùng dân tộc của Việt Nam, và được thờ cúng tại nhiều đền thờ, trong đó lớn nhất là Đền Hai Bà Trưng ở quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và đền Hai Bà Trưng tại thôn Hạ Lôi, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội - quê hương của Hai Bà.

Trong suốt chiều dài lịch sử, đã có biết bao tấm gương nữ anh hùng, liệt sĩ, những người mẹ, người chị đã lập nên những chiến công lẫy lừng, góp phần tô thắm thêm trang sử hào hùng của dân tộc và truyền thống vẻ vang của phụ nữ Việt Nam. Cảm kích trước sự kiên cường, dũng cảm của phụ nữ Việt Nam khi tham gia vào 2 cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc, Bác Hồ đã ngợi ca *“phụ nữ ta chẳng tầm thường, đánh Đông, dẹp Bắc, làm gương để đời”.*

Chúng ta đang bước vào những ngày tháng Ba, tháng của hoa hồng và phụ nữ. Cũng trong dịp này cách đây 111 năm trước tại Thành phố Chicago đã vang lên tiếng nói của sự bình đẳng, tiến bộ và nhân văn cho phụ nữ và trẻ em, đến nay tiếng vang đó vẫn là lời nhắc nhở chưa bao giờ đủ đối với lương tri cộng đồng và chức trách xã hội. Và 69 năm sau đó, ngày 18/12/1979, Đại hội đồng Liên hiệp quốc đã phê chuẩn Công ước CEDAW - Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ, đó như một tuyên ngôn nhân quyền quốc tế dành cho phụ nữ. Mà trong đó phụ nữ và nam giới có cơ hội bình đẳng để tiếp cận, sử dụng các nguồn lực để phát triển tiềm năng của mình, vì bản thân, gia đình và xã hội.

 Cuộc đấu tranh để đạt được sự công bằng và tiến bộ đó chính là làm sao để mỗi chị em, mỗi trẻ em gái nhận thức rõ hơn về bản thân, để họ được sống và đóng góp cho cộng đồng; và cũng để cộng đồng và xã hội có trách nhiệm trao cho họ mọi điều kiện, cơ hội về giáo dục, y tế, việc làm, chăm sóc sức khỏe, khả năng đảm nhận các vị trí chức trách xã hội và đặc biệt là quyền yêu thương - ngọn lửa sưởi ấm gia đình. Thực tế đã và đang chứng minh một điều bất biến: những giá trị nền tảng vững chắc, nhân văn và đẹp nhất của mỗi con người chính là được lọt lòng và nuôi dưỡng từ trong trái tim và nơi đôi bàn tay của người phụ nữ, những người bà, người mẹ, người vợ, người chị thuần hậu, đảm đang, bao dung, nhân ái; hay đó chính là tình yêu thương từ trong bếp ấm và căn nhà vững chãi của từng gia đình; từ lời ru ban sơ và những bài học làm người đầu tiên.

 Với tình cảm, suy nghĩ và niềm tin vững chắc ấy, tỏ lòng thành kính hướng về cội nguồn dân tộc - nơi khởi phát tinh thần yêu nước, khát vọng hòa bình và sự tiến bộ, nhân văn; mỗi đoàn viên, CNVCLĐ tỉnh Đắk Lắk hãy tiếp tục truyền lửa, phát huy truyền thống của Bà Trưng, Bà Triệu làm rực rỡ phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam trong thời đại mới, là người phụ nữ có lòng yêu nước, có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa và lòng nhân hậu; tham gia xây dựng tỉnh Đắk Lắk **giàu đẹp, văn minh, bản sắc, xứng đáng vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên.**

**BAN TUYÊN GIÁO – NỮ CÔNG**